

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 22/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1993

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn N, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận được với nhau về việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T tự phân chia tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền chị B và anh T đã nộp tạm ứng lệ phí thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 08/6/2022), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T không có con chung.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền chị B và anh T đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001666 ngày 08/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- UBND xã M, huyện K,
tỉnh Thái Bình (nơi ĐKKH);
- UBND xã T, huyện K,
tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện K;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thái